

Mùa chim chuột ở miền Tây

LTG: nhân lục được một bài về nói về những chim ăn được các ngày kiêng thịt suốt mùa chay, kể lại câu chuyện “mùa chim chuột” với mấy con chim có tên trong bài về.

Từ Cà Mau chúng tôi theo quốc lộ Quản Lộ - Phụng Hiệp về Cần Thơ. Ngang qua những cánh đồng lúa chín bát ngát, có nơi vừa gặt, có nơi máy gặt đang thu lúa... Tôi nhủ thầm, thêm một mùa chim chuột...

Con đường mới này về Cần Thơ ngắn hơn đi ngã quốc lộ 1 chừng 40km. Vừa hay, khi gần tới Cần Thơ, ông bạn Đỗ Khuê, một tay chơi về ăn uống ở Cần Thơ rủ rê: “Về Cần Thơ đi ngược ra Ô Môn ăn chim chuột. Có một quán ở đây nấu ngon lắm.” Thế là đi. Vừa qua khỏi trạm thu phí vài trăm mét, cua trái là tới.

Quán rộng và mát. Quả tình thịt chuột rất tuyệt. Chuột bán ở các chợ miền Tây quanh năm, nhưng chuột sau vụ gặt mới ngon, vì có cái ăn dồi dào chúng béo múp.

Tuy là dân sống nhờ gốc rạ nhiều năm trời; cả một thời ăn chuột theo chiến dịch diệt chuột nộp đuôi cho nhà nước theo chỉ tiêu giao để làm bằng; nhưng mỗi lần ăn chuột tôi đều thấy ghê ghê. Lần này, cảm giác đó biến mất. À, ra cách nấu quyết định cảm giác. Coi bộ cũng vật chất có trước, tinh thần có sau rất ư là duy vật đấy chứ!

Trước đây, đầu chừng năm 2002, các nhà bác học công bố chuột và người có chung 99% gen giống nhau, chỉ có

300 gen khác biệt nhau. Chắc là khác cái gen mọc sừng riêng có ở một số người. Gần gũi thật. Thậm chí cả gen mọc đuôi ở người cũng có nhưng vì chúng ở trạng thái “tắt” nên ta không mọc đuôi. Chẳng biết gen răng mọc dài cả đời giống chuột có không, nhưng nếu có nó cũng tắt. Chớ không lại phải đi mài răng suốt như nữ ca sĩ nọ mài răng khểnh, thì phiền phức to.

Vả lại, tôi cũng không có được cái thú vuốt ve những con vật có lông mịn như nhân vật Lennie Small trong tiểu thuyết *Cửa chuột và người* của John Steinbeck. Thế nên càng ghê hơn khi dân miền Tây hề thấy chuột con to là kêu chuột cống, chơi luôn cả chuột cống nhum và chuột cống cỏ. Vậy mà món chuột bữa hôm ăn ở Ô Môn đã không đem lại cảm giác ghê lâu nay. Da chuột được cạo lông đem rôt. Da chuột thiệt dòn, thịt bên trong lại mềm. Ăn một miếng chuột với mắm xoài ngon khó tả. Đỗ Khuê bình luận: “Ăn chuột mà thiếu mắm xoài chẳng khác nào ăn cơm tấm thiếu mỡ hành. Hôm đó tôi làm thẳng thét bốn năm cái đùi. Coi bộ đã ngộ thịt chuột từ cuộc kỳ duyên này. Nhưng còn chưa ăn thua đối với dân ở bộ lạc Adi vùng đông bắc Ấn Độ. Họ ăn cả chuột nhà lẫn chuột rừng. Lại còn nấu kiểu “thắng cổ” dạ dày, ruột, gan, da, bao tử thịt, chân đuôi, cho hết vào nồi hầm.

Mùa gặt hề có chuột thòi cũng có chim. Nhưng không phải chim chuột theo nghĩa trai gái ve vãn, tán tỉnh nhau. Ông An Chi giải thích từ chim chuột này là từ tích một địa danh bên Tàu: Điểu Thử Đồng Huyệt (chim chuột cùng hang), gọi tắt là Điểu thử.¹

Chim miền tây, những loại chim cẳng mỏ đều dài chuyên

lợi ruộng ăn côn trùng. Bà chủ quán kể: ở đây có cúm nùm, chàng nghich, óc cao, một vài thứ chim dễ (còn gọi là rễ), sẻ, mía, trích cồ, mỏ nhác. Nhưng ngon nhất là chim óc cao. Thời internet, bạn còn có thể tìm thấy và nghe tiếng chim óc cao túc túc trong các đoạn clip trên YouTube. Tiếng túc túc của chúng theo nhịp bước chân lội nước, chứ không nhịp nhàng kiểu gõ mõ như các loại chim thầy chùa họ cu rốc.

Chim óc cao rôti có hơi dai hơn, ngon nhưng kém hơn thịt chuột một bực. Mới ăn lần thứ nhất thực khó mà so sánh hoặc thẩm thấu được cái ngon như bà chủ quán mô tả. Nhưng thịt nó chắc hơn chàng nghich mà tôi có dịp mua mang về trong chuyến đi Bến Tre năm ngoái.

Cái ngon không trọn vẹn, vì không được theo chân những người săn chuột, săn chim ngoài đồng của những mùa gặt ngày xưa. Không gian nướng đồng đầy gian khổ nhưng thơ mộng. Đã không còn nhìn thấy những chà di chận hang chuột, những tấm lưới rập le le, cúm nùm, những bóng đèn đội trên đầu đi đăm chim ban đêm...

Mùa gặt này rơi vào mùa chay Công Giáo, có những ngày kiêng thịt. Đến nay tôi mới biết thịt chim nước không tính là thịt theo như trong bài về “Số những chim nên ăn ngày kiêng thịt” in trong *Lịch Địa Phận Đàng Trong bên Tây* do Imprimerie de la Mission, Tân Định xuất bản năm 1904:

Mỏ nhác chàng nghich có tài lủi mau,

Học trò, bánh ít, óc cao...

¹ Sách Cam Túc chi chép: “Đất Lương Châu có con ngọt nhi thú, giống như con chuột, có con chim tên mộc nhi chu, giống con chim sẻ, thường cùng con ngọt nhi thú ở chung một hang.” Khổng An Quốc cháu 12 đời của Khổng Tử chú giải Kinh Thư cho rằng “Chim và chuột cùng nhau làm trống mái cùng chung hang sống ở núi này,

mới gọi tên núi là Chim Chuột. Các nhà Nho ở ta sùng kính họ Khổng, đều tin là vậy nên mới cho nghĩa “chim chuột” như trên. (An Chi)

Ngũ Yên SB67

Bài về Số những chim nên ăn ngày kiêng thịt

“Đặt làm một bốn ra đây,
Những ngày kiêng thịt chim này nên ăn.
Ai ai cũng phải siêng năng,
Học cho thuộc lẫu kẻ ăn mà làm.
Đức cha truyền chỉ mấy năm,
Song người bốn đạo còn lầm chưa thông.
Già đây, lãi nhược, chó đồng,
Dang ốc, khoang cổ, bông bông, dang sen.
Bạc má, thẳng cộc, cù đèn,
Diệt mốc, diệt lửa, quắm đen, cò ngà.
Cò trâu, cò rắng, cò ma,
Cò xanh, điên điển, cùng là te te.
Thẳng nông, quắm trắng, thẳng bè,
Vịt nước, ba kiến, le le, thẳng chài.
Gà nước, cúm nùm, một loài,
So đũa cùng quốc giò dài cả hai.
Vạc cứ ăn đêm hoài hoài,
Mỏ nhác, chàng nghịch có tài lủi mau.
Học trò, bánh ít, óc cao,
Chim nhạn, con cót, nối sau cho liền.
Loi chơi, tu huých theo liền,
Mấy con kể đó ngày kiêng nên dùng.”

Trang 25, *Lịch Địa Phận Đàng Trong bên Tây* do Imprimerie de la Mission, Tân Định
xuất bản năm 1904.